

5'	3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	<p>b. Nắp bút bằng kim loại sáng loáng.</p> <p>c. Chiếc bút dài hơn gang tay, trông giống một viên phấn màu.</p> <p>d. Đó là chiếc bút hiệu Hồng Hà, màu đen nhánh.</p> <p>e. Ngòi bút sang láng hình lá tre, được mài để có thể viết thành nét thanh, nét đậm.</p> <p>b) Viết đoạn văn tả bao quát chiếc bút máy.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>b) Cả lớp làm vào vở, 1 HS làm bảng nhóm.</p> <p>VD: Đó là chiếc bút hiệu Hồng Hà, màu đen nhánh. Chiếc bút dài hơn gang tay, trông giống một viên phấn màu. Nắp bút bằng kim loại sáng loáng. Thân bút xinh xắn, thon nhỏ về phía đuôi.</p>
-----------	---	--	---

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố và phát triển kiến thức, kỹ năng về *cộng, trừ, nhân, chia phân số*.
- Giải các bài toán có lời văn liên quan đến phân số.

2. Kỹ năng:

- HS biết làm thành thạo các bài tập củng cố.
- Biết tìm mẫu số chung nhỏ nhất khi QĐMS.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ ba, em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.

23	<p>2. Hoạt động 2 <u>BT củng cố.</u> Bài 1. Củng cố phép cộng, trừ phân số.</p> <p>Bài 2. Giải toán có lời văn.</p> <p>Bài 3. Giải toán có lời văn.</p>	<p>- GV hướng dẫn HS gặp khó khăn.</p> <p>Tính:</p> <p>a) $\frac{3}{7} + \frac{2}{5} = \frac{4}{15} + \frac{3}{20} =$ $\frac{2}{7} + \frac{8}{21} = \frac{4}{9} + \frac{9}{4} =$</p> <p>b) $\frac{2}{3} - \frac{1}{2} = \frac{11}{12} - \frac{5}{6} =$ $\frac{17}{24} - \frac{1}{4} = \frac{32}{35} - \frac{2}{7} =$</p> <p>Chị Lan mang trứng đi bán. Chị đã bán đi $\frac{5}{7}$ số trứng đó nên chỉ còn lại 30 quả. Hỏi chị Lan đã bán đi bao nhiêu quả trứng?</p> <p>Người ta mở một vòi nước cho chảy vào bể chưa có nước. Lần thứ nhất chảy vào $\frac{3}{5}$ bể, Lần thứ hai chảy vào</p>	<p>-</p> <p>a) $\frac{3}{7} + \frac{2}{5} = \frac{15}{35} + \frac{14}{35} = \frac{29}{35}$ $\frac{4}{15} + \frac{3}{20} = \frac{16}{60} + \frac{9}{60} = \frac{25}{60} = \frac{5}{12}$ $\frac{2}{7} + \frac{8}{21} = \frac{6}{21} + \frac{8}{21} = \frac{14}{21} = \frac{2}{3}$ $\frac{4}{9} + \frac{9}{4} = \frac{16}{36} + \frac{81}{36} = \frac{97}{36}$</p> <p>b) $\frac{2}{3} - \frac{1}{2} = \frac{4}{6} - \frac{3}{6} = \frac{1}{6}$ $\frac{11}{12} - \frac{5}{6} = \frac{11}{12} - \frac{10}{12} = \frac{1}{12}$ $\frac{17}{24} - \frac{1}{4} = \frac{17}{24} - \frac{6}{24} = \frac{11}{24}$ $\frac{32}{35} - \frac{2}{7} = \frac{32}{35} - \frac{10}{35} = \frac{22}{35}$</p> <p>- Đọc đề bài. - Cả lớp làm vào vở, 1 HS lên bảng làm bài.</p> <p style="text-align: center;">BG</p> <p>30 quả trứng ứng với số phần là: $1 - \frac{5}{7} = \frac{2}{7}$ (số trứng mang đi bán) Chị Lan đã bán số quả trứng là: $30 : 2 \times 7 = 105$ (quả trứng) ĐS: 105 quả trứng.</p> <p style="text-align: center;">BG</p> <p>Phân số chỉ số phần của bể chưa có nước là: $1 - (\frac{3}{5} + \frac{1}{4}) = \frac{3}{20}$ (bể) ĐS: $\frac{3}{20}$ bể.</p>
-----------	--	--	--

5'	3. Hoạt động 3 <i>Củng cố - dặn dò.</i>	thêm $\frac{1}{4}$ bể. Hỏi còn mấy phần của bể chưa có nước? - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.	
----	---	--	--

Rút kinh nghiệm tiết dạy:

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân.

2. Kỹ năng:

- HS tìm đúng trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân trong câu.
- Biết thêm trạng ngữ cho câu theo đúng yêu cầu của bài.
- Biết đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.

3. Thái độ:

- HS hứng thú học tập.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ ba, em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2. BT củng cố. Bài 1. Tìm trạng ngữ chỉ thời gian. Bài 2.	Gạch dưới trạng ngữ chỉ thời gian trong mỗi câu sau: a) Chiều chiều, tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về b) Chưa đầy một thế kỉ sau, năm 1632, nhà thiên văn học Ga-li-lê lại c) Từ hè năm ngoái, em đã biết đi xe đạp. Lần lượt thêm hai trạng ngữ khác nhau chỉ thời gian cho câu “ Chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn”.	a) Chiều chiều , tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về b) Chưa đầy một thế kỉ sau, năm 1632 , nhà thiên văn học Ga-li-lê lại cho ra đời một cuốn sách cổ vũ cho ý kiến của Cô-pec-ních. c) Từ hè năm ngoái , em đã biết đi xe đạp. 1. Ngày 26/3 , chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn 2. Hè năm ngoái , chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn.

<p>Bài 3.</p>	<p><i>Thêm trạng ngữ chỉ thời gian cho từng câu dưới đây:</i></p>	<p>a) Buổi trưa, anh Khoai đi làm về, thấy trong nhà bày cỗ linh đình,.....</p> <p>b) Một lúc sau, anh Khoai mới khoan thai đọc: “ Khắc xuất, khắc xuất”.</p> <p>c) Sáng sớm hôm sau, Sơn Tinh đem đầy đủ lễ vật đến trước.....</p> <p>d) Cuối cùng, phe của Thủy Tinh đuổi sức phải rút lui.</p>
<p>Bài 4.</p>	<p><i>Gạch dưới trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong mỗi câu sau:</i></p>	<p>a) Vì thương con, mẹ luôn chịu khó thức khuya dậy sớm.</p> <p>b) Do không chú ý nghe giảng, tôi không hiểu bài.</p> <p>c) Vì sợ gà bị rét, Hồng đi cắt lá chuối khô che kín chuồng gà.</p> <p>d) Nhờ kiên trì luyện viết chữ với một nghị lực phi thường, cậu bé Nguyễn Ngọc Ký đã viết chữ rất đẹp.</p>
<p>Bài 5:</p>	<p><i>Thêm trạng ngữ chỉ nguyên nhân cho từng câu dưới đây:</i></p>	<p>a) Do tuổi cao, mái tóc bà bạc trắng.</p> <p>b) Vì mưa dầm, đường trở nên lầy lội.</p> <p>c) Vì nghèo, bác Lê phải lao động quần quật cả ngày.</p> <p>d) Nhờ chăm học, em đã tiến bộ trong học tập.</p>
<p>Bài 6. Đặt câu.</p>	<p><i>Đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân theo gợi ý sau:</i></p> <p>a) Nói về một việc làm tốt và nguyên nhân dẫn đến việc làm đó.</p> <p>b) Nói về việc làm chưa tốt và nguyên nhân của việc làm đó.</p> <p>c) Câu có trạng ngữ bắt đầu</p>	<p>VD:</p> <p>a) Vì chăm chú nghe giảng, bạn Nguyên hiểu bài rất nhanh.</p> <p>b) Vì viết ngoáy, chữ của bạn Nhi rất xấu.</p> <p>c) Nhờ siêng năng, bạn Lan đã tiến bộ rất nhiều trong học tập.</p>

3'	3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	bằng từ <i>nhờ</i> + Thế nào là trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân? - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.	+ Vài HS nhắc lại.
----	---	---	--------------------